

**QUY ĐỊNH**

**Tiêu chuẩn và trình tự đánh giá, công nhận  
danh hiệu “Xã văn hóa nông thôn mới”, “Phường văn minh đô thị”  
và “Thị trấn văn minh đô thị”**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 548 /QĐ-UBND.HC ngày 12 tháng 6 năm 2019  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)*

**I. BẢNG TIÊU CHUẨN**

**1. Bảng Tiêu chuẩn “Xã văn hóa nông thôn mới”:**

TT	Nội dung tiêu chuẩn	Điểm	Trách nhiệm của từng ngành (Để theo dõi, cập nhật số liệu báo cáo)
	<b>Tiêu chuẩn 1. Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương</b>	<b>20</b>	
1	Xã đạt chỉ tiêu về "An ninh, trật tự xã hội và đảm bảo bình yên" theo Quyết định số 612/QĐ-UBND-HC ngày 12/6/2017 của UBND Tỉnh ban hành Quy định xác định khóm, ấp, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn "An toàn về an ninh, trật tự"; xã đạt chỉ tiêu về "An ninh, trật tự xã hội và đảm bảo bình yên"; Huyện đạt tiêu chí "An ninh, trật tự"	8	Ngành Công an
2	Có 95% trở lên hộ gia đình được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương - Tính trên kết quả công tác tuyên truyền và số hộ vi phạm (trong gia đình có 01 người vi phạm thì xem như hộ đó vi phạm), kể cả đã xử lý lẫn chưa xử lý. (Nếu số hộ vi phạm tăng so với năm trước, thì cứ tăng thêm 01 hộ trừ 01 điểm, nhưng tổng điểm trừ không vượt quá 03 điểm)	3	Ngành Tư pháp và các ngành có liên quan
3	80% trở lên hộ gia đình tham gia thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; tham gia xây dựng cơ sở vật chất hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn mới - Đạt từ 80% trở lên (03 điểm); - Đạt từ 70% đến dưới 80% (02 điểm); - Đạt dưới 70% (00 điểm).	3	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, NN&PTNT, KHĐT, XD
4	100% ấp xây dựng và thực hiện hiệu quả Quy ước, Quy chế dân chủ ở cơ sở; thực hiện tốt công tác hòa giải; không vi phạm về tiêu chuẩn đảm bảo an toàn thực phẩm	3	Ngành VH-TT-DL, Tư pháp, Ủy ban

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đạt 100% (03 điểm);</li> <li>- Đạt từ 70% đến dưới 100% (02 điểm);</li> <li>- Đạt dưới 70% (00 điểm).</li> </ul>		Mặt trận Tổ quốc VN, CT, CA
5	<p><b>Các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa, thông tin, thể thao và du lịch được xây dựng theo quy hoạch và quản lý theo pháp luật; không tàng trữ và lưu hành xuất bản phẩm có nội dung độc hại</b></p> <p>(Cứ mỗi trường hợp cơ sở kinh doanh không đúng quy định thì trừ 0,5 điểm, tổng điểm trừ không quá 03 điểm, nếu có 01 vụ bị xử phạt hình sự thì chấm 0 điểm).</p>	3	Ngành VH TTDL; Công thương; Xây dựng
<b>Tiêu chuẩn 2. Giúp nhau phát triển kinh tế</b>		<b>10</b>	
1	<b>Thực hiện tốt các hoạt động chăm lo cho người nghèo; tỷ lệ hộ nghèo đạt chỉ tiêu theo Nghị quyết Đảng bộ địa phương; gia đình chính sách có mức sống bằng hoặc cao hơn mức bình quân chung của xã</b>	3	
	a) Tổ chức hoạt động và thực hiện tốt chương trình an sinh xã hội và các hoạt động chăm lo cho người nghèo. (Không thực hiện hoặc thực hiện chưa tốt thì chấm 0 điểm)	1	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
	b) Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo đạt chỉ tiêu theo Nghị quyết Đảng bộ địa phương. (Nếu đạt bằng hoặc vượt chỉ tiêu đề ra thì chấm 01 điểm.)	1	Ngành LĐTBXH
	c) 100% gia đình chính sách có mức sống bằng hoặc cao hơn mức bình quân chung của xã. (Nếu không đạt thì chấm 0 điểm)	1	Ngành LĐTBXH
2	<p><b>Có 80% trở lên hộ gia đình (làm nông nghiệp) trong xã được tuyên truyền, phổ biến khoa học - kỹ thuật về lĩnh vực sản xuất nông nghiệp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đạt từ 80% trở lên (02 điểm);</li> <li>- Đạt từ 75% đến dưới 80% (01 điểm);</li> <li>- Đạt dưới 75% (00 điểm).</li> </ul>	2	Ngành TTTT, NN& PTNT, Công thương
3	<p><b>Có 70% trở lên hộ gia đình (sản xuất, kinh doanh) tham gia các hình thức hợp tác và liên kết phát triển kinh tế như: Hợp tác xã, Tổ hợp tác, Hội quán, liên doanh, liên kết trong sản xuất, kinh doanh...</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đạt từ 70% trở lên (02 điểm);</li> <li>- Đạt từ 65% đến dưới 70% (01 điểm);</li> <li>- Đạt dưới 65% (00 điểm).</li> </ul>	2	Ngành NN&PTNT, Công thương
4	<p><b>Có nhiều hoạt động phát triển sản xuất kinh doanh, thu hút lao động việc làm, nâng cao thu nhập của người dân</b></p> <p>(Nếu không đạt thì chấm 0 điểm)</p>	3	Ngành NN&PTNT, Công thương, LĐTBXH
<b>Tiêu chuẩn 3. Nâng cao chất lượng xây dựng “Gia đình văn hóa”; “Áp văn hóa nông thôn mới”</b>		<b>20</b>	
1	<p><b>Có 60% trở lên gia đình được công nhận “Gia đình văn hóa” 03 năm liên tục trở lên</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đạt từ 60% trở lên (05 điểm);</li> </ul>	5	Ngành VH TTDL

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đạt từ 55% đến dưới 60% (03 điểm);</li> <li>- Đạt dưới 55% (00 điểm).</li> </ul>		
2	<b>Có 70% trở lên hộ gia đình cải tạo được vườn tạp, không để đất hoang, khuôn viên nhà ở xanh, sạch, đẹp</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đạt từ 70% trở lên (03 điểm);</li> <li>- Đạt từ 65% đến dưới 70% (02 điểm);</li> <li>- Đạt dưới 65% (00 điểm).</li> </ul>	3	Ngành NN&PTNT, TNMT
3	<b>Có 15% trở lên hộ gia đình phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập từ sản xuất nông nghiệp hàng hóa và dịch vụ nông thôn</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đạt từ 15% trở lên (02 điểm);</li> <li>- Đạt từ 12% đến dưới 15% (01 điểm);</li> <li>- Đạt dưới 12% (00 điểm).</li> </ul>	2	Ngành LĐTĐ, NN&PTNT, Công thương
4	<b>Có 70% ấp trở lên được công nhận “Ấp văn hóa nông thôn mới”</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đạt từ 70% trở lên (05 điểm);</li> <li>- Đạt từ 65% đến dưới 70% (03 điểm);</li> <li>- Đạt dưới 65% (00 điểm).</li> </ul>	5	Ngành VH-TTDL
5	<b>Có 50% trở lên “Ấp văn hóa nông thôn mới” vận động được nhân dân đóng góp xây dựng và nâng cấp cơ sở vật chất hạ tầng kinh tế, văn hóa, xã hội ở cộng đồng</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đạt từ 50% trở lên (05 điểm);</li> <li>- Đạt từ 45% đến dưới 50% (03 điểm);</li> <li>- Đạt dưới 45% (00 điểm).</li> </ul>	5	Ngành VH-TTDL; Xây dựng; Kế hoạch và Đầu tư
<b>Tiêu chuẩn 4. Xây dựng thiết chế và phong trào văn hóa, thể thao cơ sở</b>		<b>30</b>	
1	<b>Trung tâm Văn hóa – Học tập cộng đồng xã có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm; ổn định về tổ chức; hoạt động thường xuyên, hiệu quả; từng bước đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ổn định về bộ máy tổ chức, có quyết định thành lập Ban Giám đốc theo hướng dẫn của Tỉnh (02 điểm);</li> <li>- Có thành lập các CLB văn hóa - thể thao sinh hoạt thường xuyên (04 điểm);</li> <li>- Duy trì tốt các phong trào văn hóa – văn nghệ, thể dục – thể thao, vui chơi - giải trí, hoạt động theo định kỳ (04 điểm).</li> </ul> <i>(Nếu thiếu hoặc không đạt theo quy định ở phần nào thì chấm 0 điểm ở phần đó)</i>	10	Ngành VH-TTDL
2	<b>100% ấp, liên ấp có Nhà Văn hóa - Khu Thể thao; trong đó 50% ấp, liên ấp có Nhà Văn hóa - Khu Thể thao đạt chuẩn theo quy định</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đạt 100% ấp có Nhà Văn hóa - Khu Thể thao; trong đó từ 50% trở lên Nhà Văn hóa - Khu Thể thao đạt chuẩn theo quy định (10 điểm);</li> <li>- Đạt 100% ấp có Nhà Văn hóa - Khu Thể thao; trong đó từ 40% đến dưới 50% Nhà Văn hóa - Khu Thể thao đạt chuẩn theo quy định (08 điểm);</li> <li>- Đạt 100% ấp có Nhà Văn hóa - Khu Thể thao; trong đó từ 30%</li> </ul>	10	Ngành VH-TTDL

	<p>đến dưới 40% Nhà Văn hóa - Khu Thể thao đạt chuẩn theo quy định (05 điểm);</p> <p>- Đạt 100% ấp có Nhà Văn hóa - Khu Thể thao; trong đó từ 20% đến dưới 30% Nhà Văn hóa - Khu Thể thao đạt chuẩn theo quy định (03 điểm);</p> <p>- Đạt 100% ấp có Nhà Văn hóa - Khu Thể thao; trong đó dưới 20% Nhà Văn hóa - Khu Thể thao đạt chuẩn theo quy định (00 điểm).</p>		
	<p><b>100% ấp duy trì được phong trào sinh hoạt câu lạc bộ; tổ chức hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao, vui chơi - giải trí lành mạnh. Hàng năm, xã có tổ chức biểu diễn văn nghệ quần chúng và thi đấu các môn thể thao; tham gia các cuộc hội thi, hội diễn, liên hoan, hội thao do cấp trên tổ chức; có điểm đọc sách phục vụ cộng đồng</b></p>	6	
3	a) Có các mô hình CLB hoạt động hiệu quả. (Nếu không đạt thì chấm 0 điểm).	1	Ngành VHTTDL
	b) Có tổ chức biểu diễn văn nghệ quần chúng. (Nếu không đạt thì chấm 0 điểm).	2	
	c) Có phong trào thể dục – thể thao. (Nếu không đạt thì chấm 0 điểm).	1	
	d) Có tham gia các cuộc hội thi, hội diễn, liên hoan, hội thao. (Nếu không đạt thì chấm 0 điểm).	1	
	đ) Có điểm đọc sách phục vụ cộng đồng; vận động gia đình xây dựng tủ sách của gia đình, dòng họ. (Nếu không đạt thì chấm 0 điểm)	1	Ngành GDĐT, Hội Khuyến học (hoặc tên gọi sau khi sáp nhập)
4	<p><b>Bảo tồn, phát huy các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương</b></p> <p>- Có hoạt động bảo tồn và phát huy các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống ở địa phương. + Có từ 02 hoạt động trở lên (02 điểm); + Có 01 hoạt động (00 điểm).</p>	2	Ngành VHTTDL
5	<p><b>Các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được giữ gìn, bảo vệ</b></p> <p>- Thực hiện tốt công tác bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa, danh lam, thắng cảnh và các công trình công cộng trên địa bàn. (Nếu không thực hiện hoặc thực hiện chưa tốt thì chấm 0 điểm)</p>	2	
<b>Tiêu chuẩn 5. Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa nông thôn</b>		<b>20</b>	
1	<p><b>75% trở lên hộ gia đình thực hiện tốt các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo các quy định của Ủy ban nhân dân Tỉnh</b></p> <p>- Đạt từ 75% trở lên (03 điểm); - Đạt từ 60% đến dưới 75% (02 điểm); - Đạt từ 50% đến dưới 60% (01 điểm); - Đạt dưới 50% (00 điểm).</p>	3	Ngành VHTTDL; TNMT, CA, UBND các huyện, TX, TP

2	<p><b>Xây dựng và thực hiện tốt nếp sống văn minh nơi công cộng, trong các sinh hoạt tập thể, cộng đồng</b></p> <p>- Xây dựng và thực hiện tốt nếp sống văn minh nơi công cộng, trong các sinh hoạt tập thể, cộng đồng (04 điểm). (Nếu thực hiện không tốt thì chấm 0 điểm)</p> <p>- Không để xảy ra các hoạt động văn hóa, văn nghệ, kinh doanh dịch vụ văn hóa nơi công cộng (trong gia đình, các đám tiệc, karaoke lưu động, kẹo kéo...) sử dụng âm thanh công suất lớn gây ồn ào ảnh hưởng đến xung quanh và bức xúc trong nhân dân (06 điểm). (Để xảy ra 01 trường hợp vi phạm chấm 0 điểm).</p>	10	Ngành VHTTDL; TNMT, CA, UBND các huyện, TX, TP
3	<p><b>100% ấp có Tổ vệ sinh thường xuyên quét dọn, thu gom rác thải về nơi xử lý hợp lý (hoặc tổ chức tốt việc vận động, hướng dẫn cho mỗi hộ gia đình đào hố thu gom, chôn lấp, xử lý rác thải hợp vệ sinh). Xã tổ chức tốt việc xử lý rác thải tập trung theo quy chuẩn về môi trường; nghĩa trang xã được xây dựng và quản lý theo quy hoạch</b></p>	3	
	<p>a) 100% ấp có Tổ vệ sinh thường xuyên quét dọn, thu gom rác thải về nơi xử lý hợp lý (hoặc tổ chức tốt việc vận động, hướng dẫn cho mỗi hộ gia đình đào hố thu gom, chôn lấp, xử lý rác thải hợp vệ sinh). (Nếu thực hiện không đạt thì chấm 0 điểm)</p>	1	Ngành Tài nguyên và Môi trường
	<p>b) Xã tổ chức tốt việc xử lý rác thải tập trung theo quy chuẩn về môi trường. (Nếu thực hiện không tốt thì chấm 0 điểm)</p>	1	
	<p>c) Nghĩa trang xã được xây dựng và quản lý theo quy hoạch. (Nếu thực hiện không tốt thì chấm 0 điểm)</p>	1	Ngành Xây dựng
4	<p><b>Thực hiện chính sách của Nhà nước về các hoạt động nhân đạo từ thiện và đẩy mạnh thực hiện phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, Cuộc vận động “Xây dựng quỹ vì người nghèo” và các cuộc vận động khác</b> (Mỗi nội dung không thực hiện tốt thì trừ 01 điểm, tổng điểm trừ không vượt quá 04 điểm).</p>	4	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
<b>Tổng cộng</b>		<b>100</b>	

## 2. Bảng Tiêu chuẩn “Phường văn minh đô thị”, “Thị trấn văn minh đô thị”:

TT	Nội dung tiêu chuẩn	Điểm	Trách nhiệm của từng ngành (Để theo dõi, cập nhật số liệu báo cáo)
<b>Tiêu chuẩn 1. Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương</b>		<b>30</b>	
1	Phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự theo Quyết định số 612/QĐ-UBND-HC ngày 12/6/2017 của UBND Tỉnh ban hành Quy định xác định khóm, ấp, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn "An toàn về an ninh, trật tự"; xã đạt chỉ tiêu về "An ninh, trật tự xã hội và đảm bảo bình yên"; Huyện đạt tiêu chí "An ninh, trật tự"	8	Ngành Công an
2	Có 95% trở lên hộ gia đình được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương - Tính trên kết quả công tác tuyên truyền và số hộ vi phạm (trong gia đình có 01 người vi phạm thì xem như hộ đó vi phạm), kể cả đã xử lý lẫn chưa xử lý. (Nếu số hộ vi phạm tăng so với năm trước, thì cứ tăng thêm 01 hộ trừ 01 điểm, nhưng tổng điểm trừ không vượt quá 03 điểm)	3	Ngành Tư pháp và các ngành có liên quan
3	100% khóm xây dựng và thực hiện tốt Quy ước; có Tổ Nhân dân tự quản hoạt động thường xuyên; thực hiện tốt công tác hòa giải, mâu thuẫn, bất hòa được giải quyết tại cộng đồng; thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, không có khiếu kiện đông người, vượt cấp, trái pháp luật (trước thời điểm đề nghị xét, công nhận từ 12 tháng trở lên). - Đạt 100% (03 điểm); - Đạt từ 70% đến dưới 100% (02 điểm); - Đạt dưới 70% (00 điểm).	3	Ngành VH-TT-DL, Tư pháp, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Công an
4	<b>Tạo điều kiện để nhân dân tham gia giám sát hoạt động cơ quan nhà nước, xây dựng hệ thống chính trị cơ sở, đấu tranh phòng, chống tham nhũng và thực hiện các chính sách xã hội</b>	6	
	a) Tạo điều kiện cho các tầng lớp nhân dân tham gia giám sát hoạt động cơ quan Nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ, công chức thông qua việc tổ chức tốt tiếp xúc cử tri và đối thoại trực tiếp công dân với cấp lãnh đạo theo định kỳ. (Không thực hiện hoặc thực hiện chưa tốt thì chấm 0 điểm)	3	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các ngành liên quan
	b) Thực hiện tốt việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng và thực hiện các chính sách xã hội theo đúng quy định. (Nếu để xảy ra 01 vụ việc vi phạm trừ 01 điểm, riêng đối với vụ việc tham nhũng thì chấm 0 điểm)	3	Ngành LĐT-BXH, CA

5	<p><b>Xử lý kịp thời, dứt điểm các vi phạm pháp luật về quy hoạch, kiến trúc, xây dựng đô thị; không có công trình xây dựng vi phạm pháp luật nghiêm trọng đến mức phải cưỡng chế</b></p> <p><i>(Thực hiện tốt nội dung trên thì chấm 05 điểm; mỗi trường hợp vi phạm hành chính thì trừ 01 điểm, tổng điểm trừ không quá 05 điểm; nếu có 01 trường hợp vi phạm pháp luật nghiêm trọng đến mức phải cưỡng chế thì chấm 0 điểm).</i></p>	5	Ngành VHTTDL; Xây dựng; Kế hoạch và Đầu tư; Công an
6	<p><b>Các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa, thông tin, thể thao và du lịch được thực hiện theo quy hoạch, thực hiện nghiêm các quy định pháp luật; không có cơ sở tàng trữ, lưu hành sản phẩm văn hóa có nội dung độc hại</b></p> <p><i>(Mỗi trường hợp cơ sở kinh doanh không đúng quy định thì trừ 01 điểm, tổng điểm trừ không quá 05 điểm; nếu có 01 vụ bị xử phạt hình sự thì chấm 0 điểm).</i></p>	5	Ngành VHTTDL; Công thương, Công an
<b>Tiêu chuẩn 2. Quản lý kiến trúc, xây dựng đô thị theo quy hoạch</b>		<b>20</b>	Ngành Xây dựng; Kế hoạch và Đầu tư và các ngành liên quan
1	<b>Quy hoạch chung đô thị, quy hoạch chi tiết đô thị phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt; được công bố công khai rộng rãi</b>	11	
	a) Xác định đối tượng, giai đoạn và thời gian lập quy hoạch chung và quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị. <i>(Nếu đúng thời gian quy định thì chấm điểm, nếu quá hạn thì chấm 0 điểm)</i>	1	
	b) Xác định nhiệm vụ quy hoạch chung và quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị. <i>(Nếu không có thì chấm 0 điểm)</i>	1	
	c) Lập đồ án quy hoạch chung và quy hoạch chi tiết đô thị. <i>(Nếu thiếu 01 bước thì trừ 0,5 điểm)</i>	1	
	d) Xây dựng nội dung quy hoạch chung và quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tùy theo đặc điểm, quy mô của từng đô thị. <i>(Nếu không có thì chấm 0 điểm)</i>	1	
	đ) Có hồ sơ đồ án quy hoạch chung và quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị: - Bản vẽ, thiết kế (0,5 điểm); - Báo cáo tổng hợp gồm thuyết minh, các văn bản pháp lý có liên quan, tờ trình phê duyệt đồ án quy hoạch chung xây dựng đô thị (0,5 điểm); - Đối với cấp phường: Quy hoạch phân khu đô thị ( <i>Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000 trước Luật quy hoạch đô thị</i> ), quy hoạch chi tiết đô thị (02 điểm); - Đối với cấp thị trấn: Quy hoạch chung đô thị, Quy hoạch chi tiết đô thị (02 điểm). <i>(Nếu thiếu 01 tiêu chí nào thì chấm 0 điểm tiêu chí đó)</i>	3	
	e) Quy định về quản lý quy hoạch chung và quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị. <i>(Nếu thiếu 01 quy định chấm 0 điểm)</i>	1	
	g) Các đồ án quy hoạch chung và quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt và thẩm định.	1	

	h) Quản lý sau khi quy hoạch được phê duyệt: - Lập và ban hành quy định quản lý theo đồ án quy hoạch được duyệt; công bố công khai đồ án quy hoạch (0,5 điểm); - Cắm mốc giới theo quy hoạch (0,5 điểm).	1	
	i) Quản lý cấp phép theo quy hoạch.	1	
2	<b>Xây dựng, nâng cấp, cải tạo 90% trở lên các công trình công cộng về hành chính, văn hóa - xã hội và hạ tầng cơ sở đô thị. Các công trình như: Cơ quan nhà nước, nhà văn hóa, trường học, trạm y tế, cầu, đường, điện, nước sạch, chợ phải được xây dựng, nâng cấp, cải tạo đạt từ 90% trở lên</b> (Nếu thiếu 01 công trình thì trừ 01 điểm, tổng điểm trừ không vượt quá 03 điểm)	3	Ngành Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư và các ngành liên quan
3	<b>Đạt 100% công trình công cộng xây mới (kể từ khi quy hoạch được phê duyệt) đúng quy hoạch, có kiến trúc hài hòa, đảm bảo quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng hiện hành</b> (Có 01 trường hợp phát sinh vi phạm sai quy hoạch, cảnh quan đô thị trừ 01 điểm, tổng điểm trừ không quá 02 điểm)	2	Ngành Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư
4	<b>Thực hiện tốt trách nhiệm quản lý Nhà nước về xây dựng; phát huy vai trò tự quản cộng đồng trong việc thực hiện quy hoạch kiến trúc, xây dựng đô thị</b> (Có 01 trường hợp vi phạm trừ 01 điểm, tổng điểm trừ không vượt quá 02 điểm)	2	Ngành Xây dựng, KHĐT và các ngành liên quan
5	<b>Quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả các công trình công cộng trên địa bàn, phục vụ lợi ích công cộng; không lấn chiếm, sử dụng diện tích đất công và công trình công cộng vào mục đích thương mại, nhà ở</b> (Có 1 trường hợp lấn chiếm, sử dụng sai mục đích trừ 01 điểm, tổng điểm trừ không vượt quá 02 điểm)	2	Ngành Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư và các ngành liên quan
<b>Tiêu chuẩn 3. Nâng cao chất lượng “Gia đình văn hóa”, “Khóm văn minh đô thị”</b>		<b>20</b>	
1	<b>Có 70% trở lên gia đình được công nhận “Gia đình văn hóa” 03 năm liên tục trở lên</b> - Đạt từ 70% trở lên (05 điểm); - Đạt từ 65% đến dưới 70% (03 điểm); - Đạt dưới 65% (00 điểm).	5	Ngành VH-TT-DL
2	<b>60% trở lên nhà ở của người dân được xây dựng mới hoặc cải tạo, chỉnh trang, làm đẹp kiến trúc đô thị</b> - Đạt từ 60% trở lên (03 điểm); - Đạt từ 55% đến dưới 60% (02 điểm); - Đạt từ 50% đến dưới 55% (01 điểm); - Đạt dưới 50% (00 điểm).	3	Ngành Xây dựng, KHĐT và các ngành liên quan
3	<b>80% trở lên khóm được công nhận “Khóm văn minh đô thị” 05 năm liên tục trở lên (tính cả danh hiệu Khóm văn hóa trước đây và danh hiệu Khóm văn minh đô thị từ năm 2015 về sau)</b> - Đạt từ 80% trở lên (04 điểm); - Đạt từ 75% đến dưới 80% (02 điểm); - Đạt dưới 75% (00 điểm).	4	Ngành VH-TT-DL



4	<b>100% “Khóm văn minh đô thị” vận động được người dân tham gia bảo dưỡng, nâng cấp cơ sở hạ tầng đô thị; đảm bảo vệ sinh môi trường; hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tham gia ký cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm</b> - Đạt 100% (03 điểm); - Đạt từ 95% đến dưới 100% (02 điểm); - Đạt dưới 95% (00 điểm).	3	Ngành VHTTDL, Xây dựng, TNMT, Y tế
5	<b>80% trở lên cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn phường, thị trấn đạt chuẩn văn hóa liên tục từ 05 năm trở lên</b> - Đạt từ 80% trở lên (05 điểm); - Đạt từ 75% đến dưới 80% (03 điểm); - Đạt dưới 75% (00 điểm).	5	Ngành VHTTDL, Liên đoàn Lao động
<b>Tiêu chuẩn 4. Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa đô thị</b>		<b>20</b>	
1	<b>80% trở lên hộ gia đình thực hiện tốt các quy định hiện hành về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và nếp sống văn minh đô thị</b> - Đạt từ 80% trở lên (02 điểm); - Đạt từ 75% đến dưới 80% (01 điểm); - Đạt dưới 75% (00 điểm).	2	Ngành VHTTDL, TNMT, CA, UBND các huyện, TX, TP
2	a) Không lấn chiếm lòng đường, lề đường, hè phố; không lấn chiếm lối thoát hiểm gây cản trở giao thông; không coi nói, làm mái che, đặt biển quảng cáo sai quy định, gây mất mỹ quan đô thị. <i>(Có 01 trường hợp vi phạm hành chính hoặc bị phản ánh trừ 01 điểm, tổng điểm trừ không vượt quá 03 điểm)</i>	3	Ngành Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư
	b) Không để xảy ra các hoạt động văn hóa, văn nghệ, kinh doanh dịch vụ văn hóa nơi công cộng <i>(trong gia đình, các đám tiệc, karaoke lưu động, kéo kéo...)</i> sử dụng âm thanh công suất lớn gây ồn ào ảnh hưởng đến xung quanh và bức xúc trong nhân dân. <i>(Để xảy ra 01 trường hợp vi phạm chấm 0 điểm).</i>	6	Ngành VHTTDL, TNMT, CA, UBND các huyện, TX, TP
3	a) <b>Đạt tỷ lệ cây xanh công cộng:</b> Được trồng ở quảng trường, công viên, vườn hoa, vườn dạo... bao gồm cả diện tích mặt nước nằm trong các khuôn viên các công trình này và diện tích cây xanh cảnh quan ven sông được quy hoạch xây dựng thuận lợi cho người dân đô thị tiếp cận và sử dụng cho các mục đích luyện tập TDTT, nghỉ ngơi, giải trí, thư giãn... theo mức đánh giá $\geq 4\text{m}^2/\text{đầu người}$ ; Có hệ thống cấp nước, thoát nước và chiếu sáng đô thị hoạt động hiệu quả. <i>(Nếu không đạt các tỷ lệ trên thì chấm 0 điểm)</i>	1	Ngành Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư và các ngành liên quan
	b) <b>Tỷ lệ đất giao thông khu vực nội thị so với đất xây dựng trong khu vực nội thị (đạt 11%) theo Thông tư số 34/2009/TT-BXD ngày 30/9/2009 của Bộ Xây dựng.</b> <i>(Nếu không đạt các tỷ lệ trên thì chấm 0 điểm).</i>	1	
4	<b>Đảm bảo vệ sinh môi trường; có điểm thu gom rác thải theo quy định; 100% cơ sở sản xuất kinh doanh đạt tiêu chuẩn quy định về môi trường và tiêu chuẩn về an toàn thực phẩm</b>	4	Ngành TNMT, Công thương, Y tế

	<i>(Nếu thực hiện tốt các nội dung trên thì chấm 04 điểm, có 01 trường hợp vi phạm hành chính trừ 01 điểm, tổng điểm trừ không quá 04 điểm)</i>		
5	<b>Xây dựng mối quan hệ cộng đồng thân thiện, đoàn kết giúp nhau “Giảm nghèo bền vững”;</b> có hợp tác và liên kết phát triển kinh tế <i>(Có mô hình giúp nhau giảm nghèo và mô hình kinh tế hợp tác mới chấm điểm, ngược lại thì chấm 0 điểm)</i>	3	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Công thương
<b>Tiêu chuẩn 5. Xây dựng phong trào văn hóa, thể thao</b>		<b>10</b>	
1	<b>Trung tâm Văn hóa – Học tập cộng đồng phường, thị trấn có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm, ổn định về tổ chức, hoạt động thường xuyên hiệu quả, từng bước xây dựng đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:</b> - Ổn định về bộ máy tổ chức, có quyết định thành lập Ban Giám đốc theo hướng dẫn của Tỉnh <i>(01 điểm)</i> ; - Có thành lập các CLB văn hóa - thể thao sinh hoạt thường xuyên <i>(01 điểm)</i> ; - Duy trì tốt các phong trào văn hóa – văn nghệ, thể dục – thể thao, vui chơi - giải trí, hoạt động theo định kỳ <i>(01 điểm)</i> . <i>(Nếu thiếu hoặc không đạt theo quy định ở phần nào thì chấm 0 điểm ở phần đó)</i>	3	Ngành VHTTDL
2	<b>80% trở lên khóm có điểm sinh hoạt văn hóa, thể thao hoạt động thường xuyên; thu hút 50% các tầng lớp nhân dân tham gia</b> <i>(Nếu đạt mỗi nội dung chấm 02 điểm, không đạt thì chấm 0 điểm)</i>	2	
3	<b>a) 100% khóm duy trì được phong trào sinh hoạt câu lạc bộ; tổ chức hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí lành mạnh; Hàng năm, phường, thị trấn có tổ chức biểu diễn văn nghệ quần chúng và thi đấu các môn thể thao; tham gia các cuộc hội thi, hội diễn, liên hoan, hội thao do cấp trên tổ chức; có điểm đọc sách phục vụ cộng đồng.</b> - Có các mô hình CLB hoạt động hiệu quả <i>(0,5 điểm)</i> ; - Có tổ chức biểu diễn văn nghệ quần chúng <i>(0,5 điểm)</i> ; - Có phong trào thể dục – thể thao <i>(0,5 điểm)</i> ; - Có tham gia các cuộc hội thi, hội diễn, liên hoan, hội thao <i>(0,5 điểm)</i> ; <i>(Nếu thiếu hoặc không đạt theo quy định ở mỗi nội dung thì chấm 0 điểm)</i> <b>b) Có điểm đọc sách phục vụ cộng đồng; vận động gia đình xây dựng tủ sách của gia đình, dòng họ <i>(0,5 điểm)</i>;</b> <i>(Nếu không đạt thì chấm 0 điểm).</i> <b>c) Thực hiện tốt công tác hòa giải.</b> + Hòa giải thành 65% vụ trở lên <i>(0,5 điểm)</i> ; + Đạt dưới 65% <i>(00 điểm)</i> .	3	
			Ngành GDĐT, Hội Khuyến học (hoặc tên gọi sau khi sáp nhập)
			Ngành Tư pháp

<b>b) Bảo tồn di tích lịch sử, văn hóa và danh lam thắng cảnh; các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống ở địa phương.</b> Có hoạt động bảo tồn và phát huy các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống ở địa phương: - Có từ 02 hoạt động trở lên (02 điểm); - Có 01 hoạt động (00 điểm).	2	Ngành VHTTDL
<b>Tổng cộng</b>	<b>100</b>	

## II. THỜI GIAN, TIÊU CHUẨN, CÁCH CHẤM ĐIỂM DANH HIỆU “XÃ VĂN HÓA NÔNG THÔN MỚI”, “PHƯỜNG VĂN MINH ĐÔ THỊ”, “THỊ TRẤN VĂN MINH ĐÔ THỊ”

### 1. Thời gian đăng ký, đánh giá và công nhận

- Trưởng Ban Công tác cấp xã đăng ký xây dựng danh hiệu “Xã văn hóa nông thôn mới”; “Phường văn minh đô thị”, “Thị trấn văn minh đô thị” (Mẫu số 01) với Ủy ban nhân dân cấp huyện trước ngày 30 tháng 01 đầu năm công nhận lần đầu, đầu năm công nhận lại.

- Thời gian đánh giá: Bắt đầu thực hiện từ ngày 01 tháng 10 và kết thúc trước ngày 31 tháng 10 hàng năm.

- Những xã, phường, thị trấn được công nhận danh hiệu 02 năm (lần đầu) và 05 năm (công nhận lại kể từ khi công nhận lần đầu) sẽ được tuyên dương vào dịp sơ kết Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” hàng năm của huyện, thị xã, thành phố.

### 2. Cách chấm điểm danh hiệu “Xã văn hóa nông thôn mới”, “Phường văn minh đô thị”, “Thị trấn văn minh đô thị”

Thang điểm tối đa của mỗi danh hiệu: “Xã văn hóa nông thôn mới”, “Phường văn minh đô thị”, “Thị trấn văn minh đô thị” là 100 điểm. Cách chấm điểm được thực hiện như sau:

- Xã, phường, thị trấn đủ điều kiện công nhận danh hiệu khi đạt từ 80 điểm trở lên.

- Xã đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ (Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ - đối với 08 xã biên giới thuộc huyện Tân Hồng, huyện Hồng Ngự và thị xã Hồng Ngự): Đạt từ 60 điểm trở lên.

### 3. Những trường hợp không xét danh hiệu “Xã văn hóa nông thôn mới”, “Phường văn minh đô thị”, “Thị trấn văn minh đô thị”

Những xã, phường, thị trấn vi phạm một trong các điểm liệt sau đây:

- Không đạt chỉ tiêu 19.2 về “An ninh, trật tự xã hội và đảm bảo bình yên”; phường, thị trấn không đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự theo Quyết định số 612/QĐ-UBND-HC ngày 12/6/2017 của Ủy ban nhân dân Tỉnh.

- Tỷ lệ hộ nghèo cao gấp đôi so với chỉ tiêu Nghị quyết Đảng bộ địa phương đề ra.

- Để xảy ra tình trạng ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

- Để xảy ra hoạt động lợi dụng tôn giáo vi phạm pháp luật hoặc khiếu kiện đông người và khiếu kiện vượt cấp trái pháp luật.

- Những xã, phường, thị trấn không thực hiện đăng ký xây dựng “Xã văn hóa nông thôn mới”, “Phường văn minh đô thị”, “Thị trấn văn minh đô thị” từ đầu năm của đầu giai đoạn (*công nhận lần đầu, công nhận lại*) sẽ không được tổ chức đánh giá và công nhận đạt chuẩn vào cuối năm, cuối giai đoạn.

- Không xét đối với những xã, phường, thị trấn có tổng điểm của mỗi tiêu chuẩn quy định dưới 50% số điểm tối đa.

### **III. TRÌNH TỰ ĐÁNH GIÁ VÀ CÔNG NHẬN DANH HIỆU “XÃ VĂN HÓA NÔNG THÔN MỚI”, “PHƯỜNG VĂN MINH ĐÔ THỊ”, “THỊ TRẤN VĂN MINH ĐÔ THỊ” 02 NĂM LẦN ĐẦU HOẶC 05 NĂM CÔNG NHẬN LẠI**

#### **1. Thẩm quyền công nhận**

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố ra quyết định công nhận danh hiệu “Xã văn hóa nông thôn mới”, “Phường văn minh đô thị”, “Thị trấn văn minh đô thị” 02 năm (*công nhận lần đầu*) và 05 năm (*công nhận lại kể từ khi công nhận lần đầu*). Sau 05 năm tiếp tục thực hiện theo chu kỳ công nhận lại.

#### **2. Hồ sơ đề nghị**

- Báo cáo thành tích 02 năm (*đối với công nhận lần đầu*), 05 năm (*đối với công nhận lại kể từ khi công nhận lần đầu*) xây dựng “Xã văn hóa nông thôn mới”, “Phường văn minh đô thị”, “Thị trấn văn minh đô thị” của Trường Ban Công tác cấp xã (*Mẫu số 04*).

- Công văn đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã (*Mẫu số 05*).

\* *Số lượng hồ sơ: 01 bộ*

Căn cứ hồ sơ đề nghị của xã, phường, thị trấn, Ban Chỉ đạo huyện, thị xã, thành phố tiến hành họp thẩm định thống nhất kết quả và trình Ủy ban nhân dân cùng cấp ban hành Quyết định công nhận danh hiệu “Xã văn hóa nông thôn mới”, “Phường văn minh đô thị”, “Thị trấn văn minh đô thị” (*Mẫu số 06, 07*).

#### **3. Trình tự thực hiện**

- Ban Chỉ đạo Phong trào cấp huyện tổ chức Lễ phát động xây dựng “Xã văn hóa nông thôn mới”, “Phường văn minh đô thị”, “Thị trấn văn minh đô thị” trên địa bàn cấp huyện; phổ biến tiêu chuẩn, tiêu chí và hướng dẫn các xã, phường, thị trấn đăng ký xây dựng 02 năm (*lần đầu*) hoặc 05 năm (*công nhận lại kể từ khi công nhận lần đầu*).

- Trường Ban Công tác cấp xã đăng ký xây dựng “Xã văn hóa nông thôn mới”, “Phường văn minh đô thị”, “Thị trấn văn minh đô thị” với Ủy ban nhân dân cấp huyện trước ngày 30 tháng 01 (*đầu năm công nhận lần đầu và công nhận lại*) (*Mẫu số 01*).

- Hàng năm, Ban Công tác cấp xã tổ chức cuộc họp tự chấm điểm và thông qua báo cáo thành tích xây dựng “Xã văn hóa nông thôn mới”, “Phường văn minh đô thị”, “Thị trấn văn minh đô thị”. Đồng thời, Ban Chỉ đạo Phong trào cấp huyện

cử ngành thành viên phụ trách địa phương đó tham dự, giám sát cuộc họp (*có biên bản cuộc họp*). Ban Công tác cấp xã tổng hợp và báo cáo kết quả gửi Ủy ban nhân dân cùng cấp (*Mẫu số 02, 03, 04*).

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày tổ chức cuộc họp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã làm hồ sơ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện công nhận “Xã văn hóa nông thôn mới”, “Phường văn minh đô thị”, “Thị trấn văn minh đô thị” 02 năm (*lần đầu*) hoặc 05 năm (*công nhận lại kể từ khi công nhận lần đầu*) (*nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện*).

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ban Chỉ đạo Phong trào cấp huyện tổ chức cuộc họp đánh giá kết quả thực hiện tiêu chuẩn công nhận “Xã văn hóa nông thôn mới”, “Phường văn minh đô thị”, “Thị trấn văn minh đô thị” (*có biên bản cuộc họp*) và phối hợp với bộ phận thi đua, khen thưởng cùng cấp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện công nhận “Xã văn hóa nông thôn mới”, “Phường văn minh đô thị”, “Thị trấn văn minh đô thị” khi đủ 02 năm lần đầu (*hoặc 05 năm công nhận lại kể từ khi công nhận lần đầu*).

**Lưu ý:** Từng năm, Ban Chỉ đạo Phong trào cấp huyện họp đánh giá và ghi nhận kết quả thực hiện xây dựng “Xã văn hóa nông thôn mới”, “Phường văn minh đô thị”, “Thị trấn văn minh đô thị” (*có biên bản ghi nhận*) để làm cơ sở tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp ban hành Quyết định công nhận “Xã văn hóa nông thôn mới”, “Phường văn minh đô thị”, “Thị trấn văn minh đô thị” sau khi đủ 02 năm (*lần đầu*) và 05 năm (*công nhận lại kể từ khi công nhận lần đầu*).

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày có kết quả cuộc họp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành Quyết định công nhận “Xã văn hóa nông thôn mới”, “Phường văn minh đô thị”, “Thị trấn văn minh đô thị” 02 năm (*lần đầu*) hoặc 05 năm (*công nhận lại kể từ khi công nhận lần đầu*) kèm theo Giấy công nhận; trường hợp không công nhận, phải có văn bản trả lời Ủy ban nhân dân cấp xã và nêu rõ lý do chưa công nhận.

\* **Khen thưởng:** “Xã văn hóa nông thôn mới”, “Phường văn minh đô thị”, “Thị trấn văn minh đô thị” 02 năm (*lần đầu*) hoặc 05 năm (*công nhận lại kể từ khi công nhận lần đầu*) sẽ được Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố công nhận và khen thưởng; mức khen thưởng do các địa phương quyết định căn cứ vào khả năng ngân sách, các nguồn lực xã hội hóa, có thể áp dụng theo mức khen thưởng cho tập thể và cá nhân quy định theo điểm b, khoản 2, Điều 73 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ./.

**PHỤ LỤC**  
**Biểu mẫu đánh giá và công nhận danh hiệu**  
**“Xã văn hóa nông thôn mới”, “Phường văn minh đô thị”**  
**và “Thị trấn văn minh đô thị”**

1. Mẫu 01: Bảng đăng ký.
2. Mẫu 02: Bảng tự đánh giá.
3. Mẫu 03: Biên bản họp tự chấm điểm.
4. Mẫu 04: Đề cương báo cáo.
5. Mẫu 05: Công văn đề nghị.
6. Mẫu 06: Quyết định công nhận.
7. Mẫu 07: Mẫu Giấy công nhận.